

KẾ HOẠCH
Cải cách hành chính xã Tân Lợi năm 2022

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Triển khai Chương trình tổng thể cải cách hành chính Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 của Chính phủ và cụ thể hóa mục tiêu, nhiệm vụ Chương trình cải cách hành chính Nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025 phù hợp điều kiện kinh tế - xã hội của xã trong năm 2022; triển khai Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ xã về tăng cường công tác cải cách hành chính, nâng cao hiệu quả giải quyết các thủ tục hành chính và hiện đại hóa hành chính trên địa bàn xã giai đoạn 2021-2025.

- Xây dựng các nội dung, nhiệm vụ, giải pháp thực hiện; phân công nhiệm vụ cụ thể cho các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện công tác cải cách hành chính (CCHC) năm 2022.

- Cải thiện, nâng cao chất lượng công tác CCHC xã Tân Lợi năm 2022 hướng đến sự hài lòng của tổ chức, cá nhân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước.

2. Yêu cầu

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị xác định CCHC là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt từ đó phân công nhiệm vụ cụ thể, xác định rõ trách nhiệm của từng cán bộ, công chức thực hiện nhiệm vụ được giao trong Kế hoạch đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ, thời gian quy định.

- Căn cứ kết quả thực hiện CCHC trong năm làm cơ sở đánh giá cán bộ, công chức; thực hiện thi đua, khen thưởng; quy hoạch, điều động, luân chuyển cán bộ, công chức theo quy định.

II. NỘI DUNG KẾ HOẠCH

1. Cải cách thể chế

- Tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật của HĐND và UBND các cấp theo đúng chức năng, nhiệm vụ và phân cấp quản lý; tăng cường kiểm tra, rà soát văn bản pháp luật, kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp.

- Thực hiện có hiệu quả các văn bản pháp luật thúc đẩy quá trình chuyển đổi số, xây dựng, phát triển chính quyền số, kinh tế số và xã hội số.

- Triển khai hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật và theo dõi, đánh giá tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn xã. Đổi mới công tác kiểm tra, theo dõi, đánh giá việc thực hiện trách nhiệm quản lý nhà nước trong công tác tổ chức thi hành pháp luật và thực hiện công tác phổ biến, giáo dục pháp luật.

2. Cải cách thủ tục hành chính và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

2.1. Cải cách thủ tục hành chính (TTHC)

- Xây dựng kế hoạch kiểm soát TTHC, thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử năm 2022; triển khai thực hiện có hiệu quả các nhiệm vụ về kiểm soát TTHC; niêm yết đầy đủ, kịp thời TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết bằng nhiều hình thức theo quy định.

- Tập trung rà soát, đơn giản hóa TTHC, kiến nghị cấp có thẩm quyền xem xét bãi bỏ, sửa đổi nhằm giảm chi phí, thời gian cho tổ chức, cá nhân khi thực hiện TTHC, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh..., trọng tâm là TTHC thuộc các lĩnh vực: Đất đai, xây dựng, đầu tư.

- Thực hiện tiếp nhận, xử lý, công khai kết quả xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính, hành vi hành chính trên Hệ thống phản ánh, kiến nghị của Công Dịch vụ công quốc gia đúng quy trình, đảm bảo thời gian quy định.

- Thực hiện có hiệu quả công tác truyền thông hỗ trợ hoạt động kiểm soát TTHC, triển khai cơ chế một cửa, một cửa liên thông và thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

2.2. Thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông

- Tiếp tục thực hiện việc đổi mới và nâng cao hiệu quả thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC theo quy định tại Quyết định số 468/QĐ-TTg ngày 27/3/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC, Kế hoạch số 51/KH-UBND ngày 02/6/2021 của Chủ tịch UBND xã về triển khai Đề án đổi mới việc thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn xã Tân Lợi.

- Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và Nghị định số 107/2021/NĐ-CP ngày 06/12/2021 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

+ Đẩy mạnh thực hiện TTHC trên môi trường điện tử, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến để giảm thời gian đi lại, chi phí thực hiện, tạo tài khoản cho công dân trên Cổng Dịch vụ công quốc gia để nâng cao hiệu quả thực hiện dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4.

+ Số hóa kết quả giải quyết TTHC đang còn hiệu lực và có giá trị sử dụng thuộc thẩm quyền giải quyết của cấp xã theo quy định.

+ Phối hợp với các Sở, ngành của tỉnh, huyện thực hiện tích hợp, cung cấp trên Cổng dịch vụ công quốc gia đối với các TTHC thuộc thẩm quyền có đủ điều kiện.

+ Tiếp tục triển khai hệ thống thanh toán trực tuyến đối với các TTHC có yêu cầu nghĩa vụ tài chính tại Bộ phận một cửa các cấp.

+ Đảm bảo hồ sơ giải quyết TTHC được luân chuyển nội bộ giữa các cơ quan có thẩm quyền giải quyết hoặc cơ quan liên quan thông qua phương thức điện tử.

+ Rà soát, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan điện tử hóa mẫu đơn, tờ khai, kết quả giải quyết TTHC để thúc đẩy việc thực hiện TTHC trên môi trường điện tử.

+ Triển khai thực hiện đầy đủ, kịp thời quy trình nội bộ, quy trình điện tử trong giải quyết TTHC.

- Tiếp tục rà soát, đề xuất cấp có thẩm quyền phân cấp trong giải quyết TTHC theo hướng cấp nào sát cơ sở, sát nhân dân nhất thì giao cho cấp đó giải quyết, đảm bảo nguyên tắc quản lý ngành, lãnh thổ, không để tình trạng nhiều tầng nấc, kéo dài thời gian giải quyết và gây những phiền hà, tiêu cực, phiền hà cho nhân dân.

- Rà soát, thống kê, kiểm đếm số lượng và công khai TTHC nội bộ giữa cơ quan hành chính nhà nước.

- Khai thác có hiệu quả Cơ sở dữ liệu TTHC trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cơ sở dữ liệu hộ tịch điện tử, đảm bảo thống nhất với Cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư.

- Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Bộ phận Một cửa cấp xã; thường xuyên, kịp thời cập nhật, công khai TTHC dưới nhiều hình thức khác nhau, tạo thuận lợi cho người dân, tổ chức tìm hiểu và thực hiện. Tiếp tục cải tạo phòng làm việc, bổ sung trang thiết bị cho Bộ phận Một cửa cấp xã.

3. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 108/2020/NĐ-CP ngày 14/9/2020 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 05/5/2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc UBND huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và các văn bản khác của Trung ương, của tỉnh, của huyện về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ

thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả và đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý.

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập. Giảm số lượng đơn vị sự nghiệp công lập và biên chế sự nghiệp hưởng lương từ ngân sách nhà nước so với năm 2021 theo chỉ đạo của cấp có thẩm quyền.

- Nghiên cứu thí điểm, trình cấp có thẩm quyền cho chủ trương chuyển giao một số nhiệm vụ và dịch vụ hành chính công mà Nhà nước không nhất thiết phải thực hiện cho doanh nghiệp, các tổ chức xã hội đảm nhiệm.

- Tăng cường các giải pháp, biện pháp nâng cao mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, mức độ hài lòng của người dân về cung cấp dịch vụ y tế, giáo dục công lập trên địa bàn xã.

4. Cải cách chế độ công vụ

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức. Trên cơ sở xác định biên chế công chức, khối lượng công việc của từng vị trí việc làm và thực tế việc sử dụng biên chế công chức được giao xây dựng đề án vị trí việc làm hoặc đề án điều chỉnh vị trí việc làm thuộc phạm vi quản lý. Triển khai thực hiện Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập. Xây dựng Đề án vị trí việc làm và lập kế hoạch số lượng người làm việc; quyết định vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp của đơn vị.

- Thực hiện nghiêm quy định về tiêu chuẩn chức danh công chức lãnh đạo, quản lý trong cơ quan hành chính Nhà nước. Thực hiện tốt cơ chế cạnh tranh lành mạnh, dân chủ, công khai, minh bạch trong bổ nhiệm các chức danh lãnh đạo, quản lý theo quy định.

- Thực hiện chế độ, chính sách đối với lao động hợp đồng theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định 135/2020/NĐ-CP ngày 18/11/2020 của Chính phủ quy định về tuổi nghỉ hưu đến các cơ quan, đơn vị, địa phương trên địa bàn xã.

- Thực hiện quy định về tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong hoạt động công vụ; thực hiện thẩm quyền, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị trong công tác cán bộ và quản lý cán bộ; kịp thời phát hiện và xử lý nghiêm những người có sai phạm.

- Đổi mới nội dung, phương pháp đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực, kỹ năng và phẩm chất cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức gắn với vị trí việc làm. Chú trọng nâng cao chất lượng tham mưu, giải quyết công việc của đội ngũ công chức chuyên trách làm công tác CCHC, công chức trực tiếp giải quyết TTHC tại các cơ quan, đơn vị, địa phương. Thực hiện chương trình bồi dưỡng kiến thức quản lý nhà nước theo tiêu chuẩn ngạch công chức, hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và yêu cầu của vị trí việc làm.

- Thực hiện cơ chế quản lý và chế độ, chính sách đối với đội ngũ cán bộ, công chức ở xã, thị trấn và những người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, bảo đảm giảm dần số lượng người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, nâng cao hiệu quả hoạt động, thực hiện khoán kinh phí theo quy định.

5. Cải cách tài chính công

- Đổi mới cơ chế tài chính, xây dựng dự toán chi thường xuyên theo hướng triệt để tiết kiệm, cắt giảm những nhiệm vụ chi không thực sự cần thiết, gắn với kế hoạch tinh giản biên chế, sắp xếp lại bộ máy hành chính, đảm bảo ưu tiên bố trí chi trả đầy đủ các chế độ, chính sách cho con người theo định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên theo Nghị quyết của HĐND tỉnh và các tiêu chuẩn, định mức, chế độ theo quy định được cấp có thẩm quyền ban hành.

- Tiếp tục đổi mới cơ chế quản lý, cơ chế tài chính đối với các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập theo quy định.

- Tiếp tục thực hiện việc lập phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất năm 2021 theo quy định tại Nghị định số 167/2017/NĐ-CP ngày 31/12/2017 của Chính phủ quy định việc sắp xếp lại, xử lý tài sản công.

- Tiếp tục tổ chức thực hiện các kiến nghị sau thanh tra, kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách.

- Thực hiện giải ngân kế hoạch đầu tư vốn ngân sách nhà nước đảm bảo hiệu quả, đúng tiến độ.

6. Xây dựng và phát triển chính quyền điện tử, chính quyền số

- Ban hành các văn bản chỉ đạo về xây dựng, phát triển Chính quyền số của xã.

- Thực hiện quy định về định danh và xác thực điện tử. Triển khai các chính sách, quy định pháp lý về thuế, phí nhằm khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng, cung cấp các dịch vụ số.

- Triển khai hỗ trợ người dân đăng ký tài khoản trên cổng dịch vụ công Quốc gia và nộp hồ sơ trực tuyến trên Cổng dịch vụ công của tỉnh Thái Nguyên nhằm nâng cao chất lượng cải hành hành chính

- Hỗ trợ các doanh nghiệp, hợp tác xã đưa các sản phẩm lên sàn thương mại điện tử theo Kế hoạch số 177/KH-UBND ngày 07/10/2021 của UBND tỉnh Thái Nguyên về hỗ trợ đưa hộ sản xuất nông nghiệp lên sàn thương mại điện tử, thúc đẩy phát triển kinh tế số nông nghiệp, nông thôn.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan củng cố, nâng cấp các hệ thống thông tin nền tảng, dùng chung: Quản lý văn bản và điều hành, Một cửa điện tử, Chứng thư số chuyên dùng, Trang Thông tin điện tử, Thư điện tử công vụ, Quản lý cán bộ, công chức, viên chức... và các hệ thống thông tin dùng chung khác để thống nhất quản lý.

- Tiếp tục thực hiện duy trì dịch vụ công nghệ thông tin vận hành hệ thống giao ban điện tử trực tuyến và mạng truyền số liệu chuyên dùng cơ quan đảng, nhà nước.

- Khai thác có hiệu quả, đúng quy định cơ sở dữ liệu quốc gia trên địa bàn xã, cơ sở dữ liệu chuyên ngành phục vụ yêu cầu quản lý nhà nước đối với các ngành, lĩnh vực và hỗ trợ doanh nghiệp phát triển như: Dân cư, đất đai, đăng ký kinh doanh, tài chính, bảo hiểm, tư pháp, du lịch, y tế, cấp phép xây dựng, quản lý dự án đầu tư..., từng bước hình thành các hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung, cơ sở dữ liệu mở cấp xã

7. Tuyên truyền về cải cách hành chính

- Tổ chức thực hiện tuyên truyền gắn với các mục tiêu, nhiệm vụ của Chương trình tổng thể CCHC Nhà nước giai đoạn 2021 - 2030, Chương trình CCHC nhà nước tỉnh Thái Nguyên giai đoạn 2021 - 2025, tập trung tuyên truyền cải thiện và nâng cao các Chỉ số CCHC, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ hành chính, Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI).

- Tiếp tục tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, củng cố chuyên mục về CCHC, nâng cao trách nhiệm, nhận thức của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trong thực thi công vụ; tuyên truyền bằng nhiều hình thức trực quan để nâng cao hiệu quả tuyên truyền như: bản tin, trang tin, pano, khẩu hiệu; tổ chức tọa đàm, hội thảo, thi tìm hiểu về công tác CCHC...).

- Phối hợp, chia sẻ thông tin giữa các cơ quan hành chính nhà nước với cơ quan báo chí, đài phát thanh truyền hình bảo đảm thông tin phản ánh đầy đủ, kịp thời tình hình triển khai và kết quả thực hiện CCHC tại các đơn vị, địa phương

- Tuyên truyền, phổ biến, nhân rộng các sáng kiến, mô hình áp dụng có hiệu quả trong công tác CCHC; đồng thời phản ánh các đơn vị, địa phương thực hiện công tác CCHC hình thức, kém hiệu quả.

8. Kiểm tra cải cách hành chính

- Tổ chức kiểm tra toàn diện việc triển khai thực hiện các nội dung CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương; kịp thời kiến nghị, xử lý những tồn tại, hạn chế và đôn đốc, hướng dẫn các cơ quan, đơn vị, địa phương thực hiện tốt công tác CCHC.

- Tăng cường kiểm tra đột xuất về công tác CCHC, nhất là kiểm tra việc giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính.

- Chủ động tự kiểm tra, đánh giá những tồn tại, hạn chế trong thực hiện CCHC, kiến nghị, đề xuất các biện pháp, giải pháp nâng cao hiệu quả CCHC; biểu dương khen thưởng kịp thời những tập thể, cá nhân thực hiện tốt, đồng thời phê bình, kiểm điểm những tập thể, cá nhân thực hiện không tốt công tác CCHC.

(Có Danh mục nhiệm vụ trọng tâm CCHC năm 2022 kèm theo)

III. GIẢI PHÁP

1. Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, chính quyền, gắn vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan hành chính nhà nước với công tác CCHC và bố trí đủ nguồn lực triển khai thực hiện nhiệm vụ CCHC.

2. Tiếp tục đổi mới phương pháp theo dõi, xác định Chỉ số CCHC đối với UBND cấp xã và đo lường mức độ hài lòng của tổ chức, người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước cấp xã; thực hiện đánh giá Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công đối với UBND cấp xã theo quy định của tỉnh.

3. Đổi mới phương thức làm việc, nâng cao năng suất, hiệu quả hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước các cấp trên cơ sở ứng dụng mạnh mẽ các tiến bộ khoa học và công nghệ, ứng dụng công nghệ thông tin; tăng cường chỉ đạo, điều hành, xử lý công việc của cơ quan hành chính các cấp trên môi trường số, tổ chức họp, hội nghị bằng hình thức trực tuyến, không giấy tờ.

4. Tăng cường vai trò, trách nhiệm, năng lực tham mưu của cơ quan thường trực về CCHC cấp xã, các bộ phận được phân công tham mưu nội dung CCHC.

5. Tiếp tục đẩy mạnh tuyên truyền về CCHC, xây dựng chuyên mục, chuyên trang đưa tin về công tác CCHC, tuyên truyền về các Chỉ số Cải cách hành chính, Chỉ số hài lòng về sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước, Chỉ số Hiệu quả quản trị và hành chính công cấp xã.

6. Khuyến khích tập thể, cá nhân có sáng kiến, mô hình triển khai có hiệu quả trong CCHC, xem xét, ưu tiên, công nhận các sáng kiến, mô hình, lần đầu tiên được áp dụng hoặc áp dụng thử đem lại lợi ích thiết thực, nâng cao hiệu quả triển khai CCHC của xã.

7. Định kỳ, thường xuyên đánh giá tiến độ; kiểm tra, giám sát thực hiện kế hoạch CCHC; kiểm tra, chấn chỉnh kỷ luật, kỷ cương hành chính, đặc biệt việc giải quyết TTHC phục vụ tổ chức, cá nhân.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các ban, ngành, đoàn thể trên địa bàn xã

- Xây dựng kế hoạch CCHC năm 2022 đảm bảo rõ nhiệm vụ, thời gian thực hiện, phân công rõ trách nhiệm từng cá nhân, tập thể; định kỳ hàng quý, 6 tháng, năm hoặc đột xuất báo cáo kết quả thực hiện công tác CCHC về UBND xã để tổng hợp, báo cáo.

- Bố trí công chức có năng lực, kinh nghiệm, nhiệt huyết tham mưu thực hiện công tác CCHC.

2. Văn phòng – thống kê:

- Chủ trì, tham mưu UBND xã công tác chỉ đạo, điều hành CCHC, các nội dung cải cách tổ chức bộ máy hành chính, cải cách chế độ công vụ, công tác tuyên truyền về CCHC trên địa bàn xã.

- Hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra các ban, ngành, đoàn thể thực hiện kế hoạch này, tổng hợp báo cáo UBND huyện theo quy định.

- Tham mưu Chủ tịch UBND xã ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện tự đánh giá, chấm điểm Chỉ số CCHC cấp xã năm 2022, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức đo lường mức độ hài lòng của cá nhân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước hằng năm.

- Đẩy mạnh phong trào thi đua trong thực hiện CCHC và gắn kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC với đánh giá, bình xét và khen thưởng định kỳ hằng năm.

- Hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc đánh giá, áp dụng, duy trì hệ thống quản lý chất lượng theo Tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2015 đối với cấp xã.

- Tham mưu UBND xã các giải pháp nâng cao hiệu quả công tác cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC trên địa bàn xã; công tác kiểm soát, rà soát, đơn giản hóa TTHC.

3. Tư pháp – hộ tịch

- Chủ trì, tham mưu UBND xã triển khai thực hiện nhiệm vụ cải cách thể chế.

- Tham mưu triển khai các giải pháp nâng cao trách nhiệm, hiệu quả công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật; kịp thời phát hiện, xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật.

4. Văn hóa thông tin

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan thường xuyên rà soát, cập nhật, đăng tải đầy đủ, kịp thời các TTHC trên Cổng thông tin điện tử của xã và công khai tại Bộ phận Một cửa.

- Chủ trì, tham mưu UBND xã triển khai nội dung xây dựng, phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số.

- Tham mưu UBND xã chỉ đạo công tác thông tin, tuyên truyền về cải cách hành chính nhà nước.

5. Tài chính - Kế toán

- Chủ trì, tham mưu UBND xã triển khai thực hiện nội dung cải cách tài chính công; đổi mới cơ chế phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước đối với cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

- Tổng hợp nhu cầu kinh phí CCHC của các cơ quan, đơn vị, căn cứ khả năng cân đối của ngân sách, tham mưu, báo cáo UBND xã hỗ trợ kinh phí thực hiện kế hoạch này

- Phối hợp với ban, ngành liên quan tham mưu UBND xã tăng cường các giải pháp, biện pháp cải thiện môi trường đầu tư, thu hút các doanh nghiệp đầu tư, hoàn thành các chỉ tiêu phát triển kinh tế - xã hội do HĐND xã giao.

Trên đây là Kế hoạch CCHC năm 2022 của xã Tân Lợi. Trong quá trình thực hiện nếu phát sinh vướng mắc, đề nghị ban, ngành phản ánh về UBND xã để kịp thời chỉ đạo giải quyết./.

Nơi nhận:

- Phòng nội vụ huyện;
- ĐU – HĐND – UBND xã;
- MTTQ, các đoàn thể;
- Các cơ quan đơn vị trên địa bàn;
- Lưu: VP

CHỦ TỊCH

Đình Quốc Việt